

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày: 03-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Xuân T;
bà Pang Ting S.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn C – là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Văn L - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023, đối với:

- Bị cáo: Phan Nguyễn Đình T, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1994, tại Lâm Đồng; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Đình T, sinh năm: 1970 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; có vợ: Lưu Thị Ánh N, sinh năm: 2000 và 01 con sinh năm 2018; tiền án: ngày 11/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 136/2020/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2021; tiền sự: không; nhân thân: ngày 08/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 137/2022/HS-ST; bị bắt, tạm giam ngày 13/10/2022 đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Duy B, sinh năm 1982.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L. Có mặt.

+ Bà Phan Thị Tường V, sinh năm 1982.

Địa chỉ: tổ dân phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: tổ dân phố Y, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 ngày 29/6/2022, Phan Nguyễn Đình T đi bộ từ nhà ra hướng đường nhựa liên xã để mua đồ ăn sáng. Khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Duy B, sinh năm: 1982 (cách nhà T khoảng 400m) thì T thấy cửa cổng khép, không khóa, phía trong sân có 01 (một) xe máy hiệu Daelimkore màu xanh bạc, biển kiểm soát 49AC- 054.36, xe đặt song song với đường. T quan sát kỹ thì thấy trên xe vẫn cắm chìa khóa, xung quanh không có ai nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T mở cổng đi vào sân thì thấy trong nhà không có người nên dắt chiếc xe ra khỏi cổng rồi ngồi lên xe đạp nổ máy, T điều khiển xe mô tô chạy về hướng đường nhựa thuộc xã Tân Văn sau đó chạy ra thị trấn Đình Văn, huyện Lâm tìm chỗ để bán xe nhưng không được, sau đó T điều khiển chiếc xe trên về nhà cất giấu. Đến chiều ngày 05/7/2022, T điều khiển chiếc xe trên tới khu vực bờ hồ gần Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, T hay gọi là “Mặt sẹo” (T không rõ tên, địa chỉ của người này). Khi gặp “mặt sẹo” T kể cho người này nghe là T mới lấy trộm được chiếc xe trên thì “Mặt sẹo” nói sẽ dẫn T đi bán xe, T đồng ý. T đưa xe cho “Mặt sẹo” điều khiển, còn T ngồi phía sau, người này chở T ra xã Phú Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng rồi nói T ngồi tại quán nước ven đường đợi, sau đó điều khiển xe đi bán. Khoảng 15 phút sau “Mặt sẹo” được một người đàn ông điều khiển xe mô tô chở tới chỗ T và nói bán xe được 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng). Toàn bộ số tiền trên T cùng nam thanh niên trên đã mua ma Ty về sử dụng hết. Xe máy hiệu Daelimkore màu xanh bạc, biển kiểm soát 49AC- 054.36 đến nay chưa thu hồi được.

Ngày 11/8/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận số 57/KL-HĐĐG kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Daelimkore, số loại: RS màu xanh bạc, biển kiểm soát 49AC- 05436 của ông Nguyễn Duy B bị chiếm đoạt vào ngày 29/6/2022 có giá trị 12.150.000đ (Mười hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên qua điều tra xác định Phan Nguyễn Đình T còn thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 05/7/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Daelimkore, biển kiểm soát 49AC- 054.36 đi từ nhà đến thị trấn Đình Văn để tìm mua ma Ty sử dụng, khi đi ngang nhà ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1968, trú tại Thôn Tân An, xã Tân Văn, Lâm Hà, Lâm Đồng (cách nhà T khoảng 500m) T thấy cổng nhà ông Chính mở, thì chạy xe vào sân nhà ông Chính mục đích tìm tài sản chiếm đoạt. T dừng xe ở sân gọi ông Chính nhưng không có ai trả lời, biết không có người thì quan sát xung quanh phát hiện trên chiếc bàn tự chế để ở sân nhà có 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu vàng thì T lén lút lấy chiếc điện thoại trên rồi điều khiển xe chạy về hướng thị trấn Đình Văn, huyện Lâm. T mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng mua bán điện thoại Anh Tiến tại tổ dân phố Yên Bình, thị trấn Đình Văn, Lâm Hà cầm cố cho ông Phạm Thanh T, sinh năm 1983 là chủ cửa hàng được 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Vật chứng vụ án là 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu vàng được anh Tiến giao nộp.

Ngày 04/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận số 82/LK-HĐĐG: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu vàng có giá trị là 996.000đ (Chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 09/8/2022, T điều khiển xe mô tô màu đen hiệu Yamaha Sirius, biển số 49D1 – 149.93 đi từ nhà T đến thôn Tân Hòa, xã Tân Văn, Lâm Hà rồi đến khu vực thuộc tổ dân phố Pốt Pe, thị trấn Đình Văn để tìm tài sản lấy trộm. Khi T đi ngang qua đại lý bia Thành Huy do bà Phan Thị Tường V, sinh năm 1982, trú tại tổ dân phố Pốt Pe, thị trấn Đình Văn, Lâm Hà phát hiện có 01 (một) máy rửa xe đặt bên hông căn nhà này nên dừng xe lại quan sát, thấy xung quanh không có người đã lén lút ôm chiếc máy trên đặt phía sau xe mô tô rồi điều khiển bỏ chạy. T chở máy rửa xe chiếm đoạt được đến điểm thu mua phế liệu của bà Lê Thị T, sinh năm 1963, trú tại thôn Tân Lâm, xã Đa Đồn, Lâm Hà, Lâm Đồng bán với giá 270.000đ (Hai trăm bảy mươi ngàn đồng), số tiền này T đã tiêu xài hết. Tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được bà Tiến mua máy rửa xe của T.

Ngày 27/12/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận số 100/KL-HĐĐG: Tài sản định giá gồm 01 (một) mô tơ, 01 (một) củ bơm gắn với dàn sắt xi có hai bánh xe để kéo có tổng giá trị là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Vật chứng vụ án: Thu giữ của Phan Nguyễn Đình T 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 49D1-149.93, màu đen, số khung RLCS5C6J0GY21862; thu giữ 01 (một) USB màu trắng nắp màu xanh ghi chữ 16GB chứa dữ liệu được trích xuất từ camera an ninh của Công an xã Tân Văn; 01 (một) USB loại 4GB do ông Chính giao nộp; 01 (một) USB màu xanh hiệu Sandick do bà Vi giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Duy B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.150.000đ (Mười hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng). Bị hại Nguyễn Minh C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 996.000đ (Chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng). Bị hại Phan Thị Tường V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm ngàn đồng). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 07/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà truy tố Phan Nguyễn Đình T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa,

Bị cáo Phan Nguyễn Đình T không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại.

Bị hại ông Nguyễn Duy B, ông Nguyễn Minh C xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Phan Nguyễn Đình T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Đình T mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 137/2022/HS-ST ngày 13/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên mà bị cáo gọi là “*Mặt sẹo*” hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch để làm rõ hành vi tiêu thụ chiếc xe máy hiệu Daelimkore màu xanh bạc, biển kiểm soát 49AC- 054.36. Do đó kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với ông Phạm Thanh T khi cầm cố điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu vàng cho bị cáo không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý. Đối với bà Lê Thị T không xác định được vào thời gian trên có mua một máy rửa xe của bị cáo hay không và không xác định được bị cáo đã bán gì cho bà Tiến vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Duy B số tiền 12.150.000đ; bồi thường cho bà Phan Thị Tường V số tiền 2.200.000đ.

Đối với việc ông Nguyễn Minh C xin rút yêu cầu về việc yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 996.000đ là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra đề xem xét đối với yêu cầu bồi thường của ông Chính.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 300.000đ nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho ông Nguyễn Minh C 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu vàng do không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Phan Nguyễn Đình T là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu tài sản: vào ngày 29/6/2022, bị cáo đột nhập vào sân nhà ông Nguyễn Duy B lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe máy hiệu Daelimkore màu xanh bạc, biển kiểm soát 49AC- 054.36 của ông Bắc trị giá 12.150.000đ; ngày 05/7/2022, bị cáo tiếp tục đột nhập vào sân nhà ông Nguyễn Minh C lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu

vàng của ông Chính trị giá 996.000đ; ngày 09/8/2022, bị cáo đột nhập vào nhà bà Phan Thị Tường V lên lút chiếm đoạt 01 (một) mô tơ, 01 (một) củ bơm gắn với dàn sắt xi có hai bánh xe để kéo của bà Vi có giá trị là 2.200.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại trong ba lần trộm cắp là 15.346.000đ (*Mười lăm triệu ba trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Nguyễn Đình T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà truy tố bị cáo khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện một cách liều lĩnh, táo bạo, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Xét cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người nghiện ma Ty, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người thanh niên mà bị cáo gọi là “Mặt sẹo” hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch để làm rõ hành vi tiêu thụ chiếc xe máy hiệu Daelimkore

màu xanh bạc, biển kiểm soát 49AC- 054.36. Do đó kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với ông Phạm Thanh T khi cầm cố điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu vàng cho bị cáo không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý. Đối với bà Lê Thị T không xác định được vào thời gian trên có mua một máy rửa xe của bị cáo hay không và không xác định được bị cáo đã bán gì cho bà Tiến vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là ông Nguyễn Văn Bắc yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.150.000đ (*Mười hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*).

- Bị hại là ông Nguyễn Minh C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 996.000đ (*Chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng*).

- Bị hại là bà Phan Thị Tường V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.200.000đ (*Hai triệu hai trăm ngàn đồng*).

- Bị hại là ông Nguyễn Minh C xin rút yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 996.000đ (*Chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Thanh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*).

Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn Bắc, bà Phan Thị Tường V, đây là sự tự nguyện bồi thường của bị cáo, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận là phù hợp.

Đối với việc rút yêu cầu bồi thường của bị hại là ông Nguyễn Minh C là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 49D1-149.93, màu đen, số khung RLCS5C6J0GY21862 thu giữ của bị cáo hiện chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp, kiến nghị Công an huyện Lâm Hà tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu vàng đã tháo rời các bộ phận, ông Nguyễn Minh C có yêu cầu được nhận lại là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần tuyên trả cho ông Chính là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh Tiến phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Đình T 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 137/2022/ HS-ST ngày 08/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc: Bị cáo Phan Nguyễn Đình T phải bồi thường ông Nguyễn Văn Bắc số tiền 12.150.000đ (*Mười hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*); bồi thường cho bà Phan Thị Tường V số tiền 2.200.000đ (*Hai triệu hai trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: trả lại cho ông Nguyễn Minh C 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A37F màu vàng, được tháo rời các bộ phận.

(*Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà và Công an huyện Lâm Hà*).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Nguyễn Đình T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 717.500đ (*Bảy trăm mười bảy ngàn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị H